

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
PHÒNG ĐÀO TẠO**

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ B15QNH_KHỐI KINH TẾ

TÊN HỌC PHẦN: ANH NGỮ TRUNG CẤP 1

ĐỢT HỌC 4

MÃ HỌC PHẦN: ENG - 201

TÍN CHỈ 2

Ngày thi: 31/10/2010

LẦN THI 1

ST T	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
					A	P	Q	H	L	M	ĐỌC VIẾT	NÓI	F	SỐ		CHỮ
					10		10		25				55	100		
1	152327058	Phạm Công	Kha	B15QNH	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng	
2	152337671	Phan Văn	Minh	B15QNH	10		9.3		9.5		8.8	7.5	8.2	8.8	Tầm pháp Tầm	
3	152527276	Đào Thị Vân	Anh	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
4	152527282	Huỳnh Lý	Bang	B15QNH	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng	
5	152527293	Nguyễn Thị Phương	Dung	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
6	152527294	Trần Thị Phương	Dung	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
7	152527296	Đỗ Thị Thùy	Duyên	B15QNH	10		9		9		8.7	8	8.4	8.8	Tầm pháp Tầm	
8	152527297	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
9	152527299	Phan Trường	Diệp	B15QNH	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng	
10	152527303	Trần Cảnh Trường	Giang	B15QNH	5		8.5		8		9.2	6.5	7.9	7.7	Baý pháp Baý	
11	152527304	Hồ Thị Ngọc	Hà	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
12	152527307	Hoàng Nữ Thúy	Hằng	B15QNH	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng	
13	152527315	Phan Thị Thanh	Hiếu	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
14	152527316	Nguyễn Thị Thu	Hoài	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
15	152527325	Lê Thị	Huyền	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
16	152527328	Thái Thị Nhật	Huyền	B15QNH	7		9		9.5		8	6.5	7.3	8.0	Tầm	
17	152527335	Trần Thị Thanh	Lan	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
18	152527337	Trần Anh	Lâm	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
19	152527339	Trần Thị Minh	Lệ	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
20	152527343	Phạm Thị Ngọc	Linh	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
21	152527345	Phan Thị Thùy	Linh	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
22	152527346	Phạm Bá	Linh	B15QNH	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng	
23	152527358	Huỳnh Thị Kiều	Nga	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
24	152527359	Trần Thị Hằng	Nga	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
25	152527362	Ngô Thị Thu	Ngân	B15QNH	10		9		9.5		8	8.5	8.3	8.8	Tầm pháp Tầm	
26	152527365	Trương Như	Nguyễn	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
27	152527367	Lê Thị Thanh	Nhân	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
28	152527371	Phan Nữ Trà	Nhi	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
29	152527374	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	B15QNH	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng	
30	152527378	Trần Thị Kim	Oanh	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
31	152527381	Nguyễn Thị	Phương	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
32	152527382	Nguyễn Thị	Phương	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
33	152527389	Phạm Thái	Quý	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
34	152527395	Trần Thị Minh	Tâm	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
35	152527411	Hoàng Thị Hoài	Thương	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
36	152527414	Trần Lê Thị Minh	Toàn	B15QNH	8		9.3		9		HP	HP	HP	0.0	Khăng	
37	152527417	Nguyễn Mai	Trang	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
38	152527419	Trần Thị Thu	Trang	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
39	152527423	Trần Thị Tú	Trinh	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	
40	152527425	Nguyễn Thị	Trúc	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng	

Ngày thi: 31/10/2010

ST T	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	ĐỌC VIẾT	NÓI	F	SỐ	CHỮ		
					10		10		25				55	100			
41	152527427	Bùi Tấn	Trưởng	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
42	152527439	Nguyễn Quang	Vũ	B15QNH	0		0		0		HP	HP	HP	0.0	Khăng		
43	152527440	Nguyễn Thị Nguyên	Vũ	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
44	152527442	Phạm Thị Hồng	Vy	B15QNH	0		0		0		V	V	V	0.0	Khăng		
45	152527443	Trần Thị Lê	Xuân	B15QNH	8		9		8		8.8	8	8.4	8.3	Tam phá Ba		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	6	13%	
2	Số sinh viên nợ	39	87%	
TỔNG CỘNG :		45	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

TTĐT TỪ XA & T.XUYỀN
(ký và ghi rõ họ tên)

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 11 năm 2010
PHÒNG ĐÀO TẠO
(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Phạm Hồng Phương

TS. Hồ Văn Nhân

ThS. Nguyễn Hữu Phú